

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HS-ST

Ngày: 29-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Văn Việt.

Bà Nguyễn Thị Phương Dung.

-Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/TLST-HS, ngày 08 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Đình N, sinh ngày 04/6/1985 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố TG 2, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình P1 và bà Võ Thị N1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày 09/11/2018 đến ngày 15/11/2018 chuyển tạm giam, có mặt.

-Người tham gia tố tụng khác:

***Người làm chứng:** Chị Trần Thị M, sinh năm 1983; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 08/11/2018, N gọi điện thoại cho Lại Thị Mỹ P, sinh năm 1984, ở thôn BL, xã PRT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận hỏi mua ma túy. P hẹn N tại khu vực chùa Tòng Lâm thuộc thôn BL, xã PRT, huyện Bắc Bình; tại đây, N đưa cho P 500.000 đồng tiền mặt cùng chiếc điện thoại N đang sử dụng tổng cộng giá trị là 1.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền và điện thoại của N, P đưa cho N 1 cục ma túy, N đem ma túy về nhà Trần Thị M và phân chia ra thành 11 tép ma túy chứa trong các đoạn ống nhựa màu trắng. N đã sử dụng hết 05 tép ma túy, còn 06 tép ống nhựa chứa ma túy N cất giấu trong hộp bánh ghi hiệu Danisa và hộp nhựa màu đỏ có chữ GUM MỀM.

Vào lúc 10 giờ ngày 09/11/2018, khi Trần Đình N đang ngủ tại nhà của Trần Thị M ở thôn BL, xã PRT, huyện BB thì lực lượng chức năng kiểm tra hành chính nhà Trần Thị M, phát hiện trong phòng N đang ngủ có bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và heroine. Khi lực lượng chức năng yêu cầu N giao nộp ma túy thì Trần Đình N tự giác giao nộp hộp bánh ghi hiệu Danisa, đường kính 20cm bên trong có chứa 03 (ba) đoạn ống nhựa màu trắng kích thước 1,5cm x 0,5cm chứa chất rắn màu trắng và hộp nhựa đỏ có ghi chữ GUM MỀM bên trong chứa 03 (Ba) đoạn ống nhựa màu trắng kích thước 1,5cm x 0,5cm chứa chất rắn màu trắng, 06 (Sáu) đoạn ống nhựa màu trắng chứa chất rắn màu trắng này N khai là ma túy N mua để sử dụng. Cơ quan chức năng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật gồm 06 (Sáu) đoạn ống nhựa màu trắng có chứa chất rắn màu trắng, niêm phong và gửi giám định.

Ngoài ra cơ quan chức năng còn thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ được gắn 01 (Một) cò điều bằng thủy tinh và 01 (Một) đoạn ống nhựa ruột gà màu trắng, 60 (Sáu mươi) kim tiêm chưa sử dụng, 02 (Hai) quẹt ga màu trắng, 04 (Bốn) lọ nước cất, 02 (Hai) dao lam, 08 (Tám) đoạn ống nhựa màu trắng kích thước 1,5cm x 0,5 cm được hàn kín một đầu, 05 (Năm) tờ giấy bạc kích thước 0,6cm x 0,4cm, 02 (Hai) dao cắt chỉ kích thước 10cm, 01 (Một) hộp đựng bánh bằng kim loại hiệu Danisa đường kính 20cm, 01 (Một) hộp nhựa màu đỏ có chữ GUM MỀM, kích thước 10cm x 04cm.

Tại Bản kết luận giám định số 1026/KLGD-PC09 ngày 14/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận phong bì niêm phong chứa 06 (Sáu) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất rắn màu trắng là Heroine, khối lượng là 0,2966 gam.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, Trần Đình N đã khai nhận mình là người nghiện ma túy, 06 tép ma túy là của N mua về cất giấu tại phòng của N để dành sử dụng.

Trần Thị M có lời khai: Trần Đình N đến nhà của M ở để đi uống Methadone tại trung tâm y tế, việc N cất giấu ma túy trong phòng ngủ tại nhà của M thì M không hay biết.

Vị đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKS.HBB, ngày 05 tháng 3 năm 2019 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đình N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tịch thu tiêu hủy: 06 (Sáu) đoạn ống nhựa màu trắng đã cắt lấy mẫu và 0,2232 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1026, 01 (Một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng để sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ được gắn 01 (Một) cò điều chỉnh thủy tinh và 01 (Một) đoạn ống nhựa ruột gà màu trắng, 60 (Sáu mươi) kim tiêm chưa sử dụng, 02 (Hai) quẹt ga màu trắng, 04 (Bốn) lọ nước cất, 02 (Hai) dao lam, 08 (Tám) đoạn ống nhựa màu trắng, kích thước 1,5cm x 0,5cm được hàn kín một đầu, 05 (Năm) tờ giấy bạc kích thước 6cm x 4cm, 02 (Hai) dao cắt chỉ kích thước 10cm, 01 (Một) hộp đựng bánh bằng kim loại hiệu Danisa đường kính 20cm, 01 (Một) hộp nhựa màu đỏ có ghi chữ GUM MỀM, kích thước 10cm x 4cm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, bị cáo thống nhất với luận tội và không có ý kiến tranh luận. Lời sau cùng bị cáo đã ăn năn hối cải, mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình N không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở khẳng định: Trần Đình N là người có đủ năng lực trách nhiệm hành sự đã thực hiện hành vi cất giấu 0,2966 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ để cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Bị cáo Trần Đình N nhận biết được ma túy là chất cấm, được nhà nước độc quyền quản lý. Hành vi mua và cất giấu ma túy của Trần Đình N là trái pháp luật, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy nhưng do nghiện hút, để thỏa mãn cho nhu cầu sử dụng của mình mà bị cáo đã cố ý thực hiện. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, không những ảnh hưởng xấu đến tinh thần và sức khỏe của người sử dụng mà còn tiếp tay cho các tệ nạn xã hội và phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, rất nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho những người xung quanh. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tu dưỡng bản thân, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sẽ áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Đình N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Đối với Lại Thị Mỹ P là người bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo, hiện nay không có mặt tại địa phương, chưa lấy được lời khai nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý P sau là đúng theo quy định pháp luật.

[7] Về tang, vật chứng của vụ án: 06 (Sáu) đoạn ống nhựa màu trắng đã cắt lấy mẫu và 0,2232 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1026 là chất cấm cùng 01 (Một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng để sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ được gắn 01 cò điều bằng thủy tinh và 01 (Một) đoạn ống nhựa ruột gà màu trắng, 60 (Sáu mươi) kim tiêm chưa sử dụng, 02 (Hai) que gạt màu trắng, 04 (Bốn) lọ nước cất, 02 (Hai) dao lam, 08 (Tám) đoạn ống nhựa màu trắng, kích thước 1,5cm x 0,5cm được hàn kín một

đầu, 05 (Năm) tờ giấy bạc kích thước 6cm x 4cm, 02 (Hai) dao cắt chỉ kích thước 10cm, 01 (Một) hộp đựng bánh bằng kim loại hiệu Danisa đường kính 20cm, 01 (Một) hộp nhựa màu đỏ có ghi chữ GUM MỀM, kích thước 10cm x 4cm là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật;

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”,

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình N 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 11 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu tiêu hủy: 06 (Sáu) đoạn ống nhựa màu trắng đã cắt lấy mẫu và 0,2232 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1026 ngày 14/11/2018, còn nguyên vẹn, bên ngoài có dấu mộc tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Bình Thuận và chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu, 01 (Một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng để sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ được gắn 01 (Một) cò điều bằng thủy tinh và 01 (Một) đoạn ống nhựa ruột gà màu trắng, 60 (Sáu mươi) kim tiêm chưa sử dụng, 02 (Hai) que ga màu trắng, 04 (Bốn) lọ nước cất, 02 (Hai) dao lam, 08 (Tám) đoạn ống nhựa màu trắng, kích thước 1,5cm x 0,5cm được hàn kín một đầu, 05 (Năm) tờ giấy bạc kích thước 6cm x 4cm, 02 (Hai) dao cắt chỉ kích thước 10cm, 01 (Một) hộp đựng bánh bằng kim loại hiệu Danisa đường kính 20cm, 01 (Một) hộp nhựa màu đỏ có ghi chữ GUM MỀM, kích thước 10cm x 4cm. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra và chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình ngày 13/3/2019)*

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án,

Buộc bị cáo Trần Đình N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/3/2019).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Tấn Sinh